

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026- 2035” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” (gọi tắt là *Đề án*); Kế hoạch số 898/KH-ĐCT ngày 12/02/2026 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035"; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là *Kế hoạch*) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thống nhất, hiệu quả Đề án và Kế hoạch số 898/KH-ĐCT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế, nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ.
- Phát huy vai trò của phụ nữ trong khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh, góp phần thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, thúc đẩy thực hiện mục tiêu bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế.

2. Yêu cầu

- Triển khai Đề án đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp đặc thù phụ nữ từng vùng (miền núi, hải đảo, nông thôn, đô thị).
- Rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả đầu ra; đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, tránh chồng chéo, hình thức.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND và Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức toàn xã hội, đặc biệt là hội viên, phụ nữ về khởi nghiệp, vai trò của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế đất nước dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh

doanh bao trùm. Thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, góp phần thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Kết nối, phát triển hệ sinh thái và đề xuất các chính sách, pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn từ 2026 - 2030

- 80% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

- 90% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 1.550 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 1.550 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

- Hỗ trợ, tư vấn và tạo điều kiện ít nhất từ 1.550 các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội và các tổ chức tín dụng, các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo quy định.

- Hướng dẫn 70 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 05 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

- Phần đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 30%.

- Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho ít nhất 01 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp tham gia đề xuất 01 chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn từ 2031 - 2035

- 90% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

- 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 1.550 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 1.550 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

- Hỗ trợ, tư vấn và tạo điều kiện ít nhất từ 1.550 các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội và các tổ chức tín dụng, các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo quy định.

- Hướng dẫn 70 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 05 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ, quản lý thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

- Phân đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 35%.

- Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho 02 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ 01 cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp tham gia đề xuất 01 chính sách lồng ghép giới trong các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp được đề xuất hoặc sửa đổi, bổ sung thành công.

- Phân đầu kết nối, xây dựng 01 hệ sinh thái khởi nghiệp thân thiện với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án

- Tất cả các phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp; ưu tiên quan tâm phụ nữ yếu thế, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, đơn thân, khuyết tật, phụ nữ trong hộ gia đình có người khuyết tật; phụ nữ dân tộc thiểu số; nữ vận động viên giải nghệ; phụ nữ chấp hành xong án phạt tù; phụ nữ bị ảnh hưởng bởi HIV; phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình, mua bán người; nữ công nhân lớn tuổi, trở về từ các khu công nghiệp/khu chế xuất; phụ nữ trở về sau thời gian lao động tại nước ngoài; phụ nữ di cư lao động tự do...

- Phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp từ công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang.

- Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (doanh nghiệp có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên; trong đó, có ít nhất một người phụ nữ giữ vị trí quản lý điều hành doanh nghiệp); hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý (phụ nữ giữ một trong số các vị trí: chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị; Giám đốc, Tổng Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát); hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ (phụ nữ là chủ thể trên giấy đăng ký hộ kinh doanh) và tổ hợp tác do phụ nữ quản lý.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã tạo việc làm, tư vấn hướng nghiệp cho phụ nữ khởi nghiệp (ưu tiên các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị hoặc có liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ chế biến sâu; phát huy ngành nghề truyền thống, khôi phục văn hóa, khai thác tài nguyên bản địa...).

- Hiệp hội/Hội/Câu lạc bộ doanh nhân nữ và cổ vấn khởi nghiệp.

- Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước; cán bộ tổ chức, cá nhân có liên quan trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Phạm vi: Đề án được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Đề án chia thành 02 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Từ năm 2026 - 2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 - 2035.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ

- Tổ chức phát động các cuộc thi khởi nghiệp theo chủ đề; tham gia các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các chính sách liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân và khởi nghiệp.

- Biên soạn, phát hành sản phẩm truyền thông hiện đại, ứng dụng công nghệ số, nền tảng số trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo; tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phụ nữ của tỉnh; quản trị fanpage; lập trang thông tin chuyên biệt dành riêng cho hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo của phụ nữ trên địa bàn tỉnh, giới thiệu các mô hình khởi nghiệp hiệu quả, điển hình phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết giai đoạn thực hiện Đề án; trưng bày kết quả hoạt động của Đề án theo từng giai đoạn; biểu dương, tôn vinh phụ nữ khởi

nghiệp tiêu biểu và các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

2. Phát triển và kết nối hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; phát huy vai trò kết nối của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp; tăng cường các hoạt động đối thoại, diễn đàn liên kết giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư và các chủ thể khác có liên quan.

- Hình thành và duy trì hiệu quả mạng lưới cố vấn, tư vấn khởi nghiệp cho phụ nữ; khuyến khích sự tham gia của doanh nhân nữ, nữ trí thức, nữ chuyên gia cùng đồng hành hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Hằng năm, rà soát nhu cầu vay vốn, phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội, các sở ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và các nội dung liên quan theo quy định.

- Hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các quỹ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, quỹ khởi nghiệp, quỹ đổi mới sáng tạo, các tổ chức tài chính cung cấp dịch vụ tài chính trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

3. Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

3.1. Tổ chức cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề phù hợp với từng giai đoạn; từng nhóm đối tượng; triển khai các hoạt động tư vấn trực tuyến và trực tiếp nhằm hỗ trợ hội viên, phụ nữ xây dựng, hoàn thiện ý tưởng, dự án tham gia Cuộc thi; tập huấn, hướng dẫn, cung cấp cố vấn, kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, quản trị kinh doanh và kỹ năng thuyết trình, gọi vốn các dự án tham gia.

- Lựa chọn, tôn vinh và trao giải các dự án khởi nghiệp tiêu biểu, có tính sáng tạo, khả năng nhân rộng và tác động xã hội tích cực.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: 2 năm 1 lần, giai đoạn 2026-2035.

3.2. Hỗ trợ hiện thực hóa các ý tưởng khởi nghiệp, dự án khởi nghiệp

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho phụ nữ khởi nghiệp về quản trị kinh doanh, tài chính, truyền thông, marketing, phát triển thị trường...

- Hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh; cải tiến mẫu mã, bao bì, chuẩn hóa chất lượng, xây dựng thương hiệu sản phẩm; khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, phát triển bền vững nhằm nâng cao chất lượng và quy mô sản xuất kinh doanh.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; tổ chức trưng bày, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ với doanh nghiệp, hợp tác xã, hệ thống phân phối, chuỗi bán lẻ và xuất khẩu; ưu tiên sản phẩm phát huy tài nguyên bản địa, sản xuất xanh... tại khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn.

- Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận nguồn vốn, các chính sách tài chính tín dụng, bảo hiểm cho phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn khởi sự kinh doanh, theo quy định của pháp luật hiện hành.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

3.3. Hỗ trợ xây dựng, hình thành các cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ

- Khảo sát, lựa chọn, hướng dẫn xây dựng một số mô hình cụm dự án sinh kế bền vững, ưu tiên đối tượng thụ hưởng là phụ nữ khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; lựa chọn ngành nghề, sản phẩm, dịch vụ phù hợp với điều kiện, lợi thế của từng địa phương và từng nhóm đối tượng thụ hưởng.

- Hướng dẫn thực hành khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội quản trị (ESG) dành cho doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý và các cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ.

- Tổ chức truyền thông, giới thiệu các điển hình và cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ; phối hợp tổ chức hội thảo, tọa đàm về phát triển mô hình của phụ nữ kinh doanh bền vững, kinh doanh áp dụng tiêu chuẩn ESG.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, cụm dự án sinh kế đáp ứng yêu cầu tiếp cận hạ tầng số cơ bản, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, xúc tiến thương mại, trợ giúp pháp lý và hoàn thiện mô hình kinh doanh.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

3.4. Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho phụ nữ nông cốt khởi nghiệp quan tâm phụ nữ tại khu vực nông thôn, miền núi, dân tộc thiểu số

- Phối hợp, kết nối tổ chức đào tạo nâng cao kiến thức kinh doanh về khởi sự, quản trị kinh doanh, tài chính xanh, tiếp thị số, xây dựng thương hiệu, thương mại điện tử, tiêu chuẩn chất lượng; giáo dục tài chính, quản lý tài chính cá nhân và hộ kinh doanh; hướng dẫn tiếp cận, xây dựng hồ sơ vay vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khởi nghiệp.

- Hỗ trợ phụ nữ và doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa; nâng cao kỹ năng số, sử dụng thương mại điện tử xanh, bền vững và tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

3.5. Hỗ trợ tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp

- Tư vấn, trợ giúp pháp lý trực tiếp, trực tuyến cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến khởi nghiệp, đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ngân hàng, đổi mới sáng tạo và các vấn đề pháp lý liên quan.

- Hướng dẫn, hỗ trợ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp, thực hiện tái cấu trúc thành doanh nghiệp và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ giải quyết vướng mắc pháp lý; tổng hợp kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

4. Nâng cao năng lực của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

4.1. Phát triển đội ngũ cán bộ Hội hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức tập huấn chuyên đề triển khai hướng dẫn thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035.

- Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho cán bộ Hội về khởi nghiệp gắn với quản trị kinh doanh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và tiêu chuẩn ESG; nâng cao kỹ năng tư vấn, kết nối nguồn lực và đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp.

- Triển khai tài liệu hướng dẫn của TW Hội đến cán bộ Hội các cấp thực hiện chương trình cố vấn, tư vấn, đào tạo, đầu tư mô hình khởi nghiệp của phụ nữ.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

4.2. Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội và đề xuất chính sách

- Thực hiện hệ thống báo cáo, cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp trong hệ thống Hội; hướng dẫn áp dụng bộ công cụ theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả và tác động cả Đề án (do Trung ương Hội triển khai).

- Xây dựng và phát huy đội ngũ cán bộ Hội nòng cốt/ đầu mối hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp ở các cấp; hình thành mạng lưới chuyên gia, cố vấn của Hội trong các lĩnh vực khởi nghiệp, tài chính xanh, kinh doanh bao trùm.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm

- Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thực trạng khởi nghiệp, kết quả và tác động của đề án đến phụ nữ và xã hội và đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới, tạo thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách lồng ghép giới trong các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp.

- Tổ chức các diễn đàn, chương trình đối thoại chính sách giữa cơ quan nhà nước, chuyên gia, đối tác và phụ nữ khởi nghiệp nhằm tăng cường kết nối, tiếp thu phản hồi từ thực tiễn; ưu tiên nhóm phụ nữ khởi nghiệp tại vùng sâu sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Áp dụng bộ công cụ theo dõi đánh giá công tác triển khai và kết quả Đề án.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh tại địa phương; tổng hợp kết quả, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh (nếu có).

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động, huy động, đa dạng hoá nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức tham quan học tập mô hình hiệu quả; chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật kiến thức và phương pháp hỗ trợ hiện đại nhằm nâng cao năng lực thực tiễn cho cán bộ Hội các cấp.

- Chủ động tham gia, tổ chức các diễn đàn, hội thảo nhằm huy động nguồn lực, kỹ thuật, công nghệ và kinh nghiệm về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; phối hợp triển khai các chương trình tài trợ, đào tạo, tư vấn nâng cao năng lực khởi nghiệp cho phụ nữ.

- Mở rộng hợp với các tổ chức trong và ngoài nước các đối tác phát triển để huy động nguồn tài chính xanh; các quỹ hỗ trợ doanh nghiệp nữ triển khai các mô hình kinh doanh thân thiện với môi trường, phù hợp với quy định của Nhà nước và quốc tế.

- Vận động và phát huy vai trò của phụ nữ trong và ngoài tỉnh và phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài tham gia cố vấn, đầu tư, chuyển giao tri thức và kết nối thị trường cho phụ nữ trong tỉnh khởi nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia đóng góp của cộng đồng, tổ chức xã hội và cá nhân nhằm tăng cường nguồn lực thực hiện Đề án.

Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026-2035.

V. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÁC NHÓM GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN HỖ TRỢ PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2026-2035 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh; bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và quy định có liên quan.

- Lồng ghép kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch (nếu cần thiết).

- Hằng năm, chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; tăng cường phối hợp với các ngành, đoàn thể, lực lượng tại cơ sở trong hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, điều hành.

- Hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; đề xuất hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án và Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành; hướng dẫn quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giám đốc nữ điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bền vững, quy định tài chính kế toán, thuế, hoá đơn điện tử...; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quỹ tài chính hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn và các hoạt động thúc đẩy kinh tế tư nhân, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tham gia khởi nghiệp.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học, các diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ; tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh.

- Kết nối nguồn lực hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi số trong các hoạt động khởi nghiệp; hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp kết nối và tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư mạo hiểm (nếu có).

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh lồng ghép các hoạt động của Đề án, Kế hoạch và quan tâm cân đối, bố trí kinh phí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2035 và các chương trình, đề án khác có liên quan.

- Tổ chức, phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn phụ nữ khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; kết nối tiêu thụ sản phẩm khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực trong đó có nhân lực nữ phục vụ phát triển kinh tế tập thể; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức các hội nghị, diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong khu vực kinh tế tập thể.

5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch; thẩm định hồ sơ, trình cấp thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch theo quy định.

6. Sở Công Thương

- Phối hợp với các ban, ngành liên quan tham gia quản lý phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường; lồng ghép, ưu tiên các chương

trình/hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ quản lý khởi nghiệp ứng dụng công nghệ, máy móc thiết bị từ nguồn khuyến công; hỗ trợ tham gia hoạt động xúc tiến thương mại quốc gia hàng năm.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các nguồn lực cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế; ứng dụng thương mại điện tử; kinh tế số; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh, thương mại xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững; kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý với người tiêu dùng.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa nhằm tăng cường kỹ năng số và hiểu biết về thương mại điện tử, đặc biệt đối với phụ nữ ở các khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực hẻo lánh, khả năng tiếp cận giáo dục hạn chế.

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Triển khai, hướng dẫn chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh của phụ nữ khởi nghiệp gắn với bản sắc văn hoá dân tộc.

- Phối hợp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các ngành công nghiệp văn hoá, du lịch...; kết nối, giới thiệu sản phẩm, dự án của phụ nữ khởi nghiệp qua các hội chợ xúc tiến du lịch, triển lãm, các sự kiện văn hoá.

9. Sở Ngoại vụ: Phối hợp, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai các hoạt động nâng cao kỹ năng, kiến thức khi có các đối tác nước ngoài hỗ trợ phụ nữ trong tỉnh khởi nghiệp, kiều bào nữ ở nước ngoài về tỉnh khởi nghiệp.

10. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Lồng ghép các hoạt động của Đề án trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 và các chương trình, đề án, chính sách khác về lĩnh vực dân tộc và tôn giáo có liên quan.

- Phối hợp truyền thông nâng cao nhận thức và hành động khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ tôn giáo trong thực hiện Đề án.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh: Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ, điển hình phụ nữ tiêu biểu, thành công, xuất sắc trên các lĩnh vực.

12. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất do phụ nữ làm chủ.

- Phối hợp xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc sản, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP do doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất do phụ nữ làm chủ tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối thị trường, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, kết nối tiêu thụ, hỗ trợ tư vấn, cung cấp thông tin thị trường, kênh phân phối, xu hướng tiêu dùng và cơ hội xúc tiến tại các thị trường trọng điểm.

13. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi: Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp hằng năm, rà soát nhu cầu vay vốn, phối hợp các sở, ban ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay các chương trình tín dụng chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn phụ nữ tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi; đào tạo kiến thức tài chính, quản lý vốn vay cho phụ nữ khởi nghiệp; theo dõi, đánh giá hiệu quả các mô hình phụ nữ khởi nghiệp được vay vốn tín dụng chính sách.

14. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi và các ngân hàng thương mại: Tiếp tục tư vấn các chương trình, sản phẩm cho vay ưu đãi đối với phụ nữ khởi nghiệp trong khu vực nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2026-2035.

15. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Theo chức năng nhiệm vụ, tham gia thực hiện Đề án và Kế hoạch; giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, chương trình về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; đẩy mạnh tuyên truyền, lồng ghép triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động và vận động nguồn lực, sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất, kinh doanh; lồng ghép nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vào các phong trào, cuộc vận động, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững.

16. UBND các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Đề án và Kế hoạch, tùy điều kiện, đặc điểm cụ thể của địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện của địa phương. Hằng năm chủ động cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp theo quy định.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị, Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp xây dựng cơ sở

dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp; hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; định kỳ kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả, tác động của Đề án, các hoạt động quản lý Đề án theo quy định.

Yêu cầu các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả và đảm bảo quy định các nhiệm vụ tại Đề án và Kế hoạch; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Trung ương Hội LHPN Việt Nam (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi;
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;
- Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX._{PTP}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc